

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DMC
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 27-11-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DMC, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tòng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Tụ;
2. Ông Trần Hữu Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thành H, sinh năm 1996, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp BK, xã ĐT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Phạm Thị Cẩm V, sinh năm 1978 và ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1978; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1991, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi ĐKKHKT: Ấp 2, xã TP 1, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp TT, xã HT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957; có chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự lần nào và chưa bị xử lý vi phạm hành chính lần nào; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-9-2018 cho đến nay; có mặt.

Bị hại:

Chị Lê Thị Trâm A, sinh năm: 1995; địa chỉ cư trú: Ấp 3, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 04-9-2018, Nguyễn Thành H điều khiển xe mô tô biển số 70M1-5529 chở Nguyễn Thị Bích Ng đến khu du lịch Suối Trúc thuộc huyện DT, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H bàn bạc với Ng đi cướp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài thì được Ng đồng ý. Cả hai bàn bạc: H không chế bị hại, Ng lấy tài sản và nhánh chóng tẩu thoát.

Đến 17 giờ cùng ngày, H chở Ng đến khu vực ấp 2, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh thì nhìn thấy chị Lê Thị Trâm A đang điều khiển xe mô tô hiệu Vision màu đỏ, biển số 70E1-403.46 đi một mình chạy hướng ngược chiều nên H điều khiển xe quay lại đuổi theo và chặn đầu xe của chị Trâm A; Ng dùng tay phải đẩy vào vai trái của chị Trâm A làm chị A và xe té ngã xuống đường. Lúc này, Ng xuống xe của H, đến lấy xe mô tô của chị Trâm A và điều khiển chạy đi; H cũng xuống xe, sử dụng con dao Thái Lan đem theo không chế và lấy của chị Trâm A 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng bị nứt, bể màn hình rồi lên xe bỏ chạy. Khi đến khu vực ấp BK, xã DT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh thì H và Ng gặp nhau, lúc này H mang xe mô tô biển số 70M1-5529 giấu vào trong khu đất trống rồi điều khiển xe mô tô biển số 70E1-403.46 vừa chiếm đoạt được chở Ng đến khu vực biên giới thuộc ấp TT, xã LT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh để sang Campuchia thì bị lực lượng biên phòng Cửa khẩu Mộc Bài và Công an Huyện DMC truy xét, bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, H và Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Kết luận số 41/KLĐG-HĐĐG ngày 10-9-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện DMC xác định: 01 xe mô tô biển số 70E1-403.46, nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen, loại Vision, số máy JF66E0470428, số khung 5812GY536070 đăng ký lần đầu ngày 06-02-2018, xe đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 04-9-2018 trị giá 32.850.000 đồng.

Kết luận số 50/KLĐG-HĐĐG ngày 22-10-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện DMC xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu hồng, đã qua sử dụng bị nứt bể màn hình cảm ứng, mua năm 2017, tại thời điểm ngày 04-9-2018 trị giá 5.592.000 đồng.

Nguyễn Thành H và Nguyễn Thị Bích Ng không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Trâm A đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng; chị Lê Thị Ng, sinh năm 1972; ngụ tại ấp 3, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đã nhận lại 01 xe mô tô biển số 70E1-403.46, nhãn hiệu Honda,

màu đỏ đen, loại Vision, số máy JF66E0470428, số khung 5812GY536070 do mình sở hữu; chị Trâm A và chị Ng không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng:

+ Xe mô tô nhãn hiệu VI JABI, biển số 70M1-5529, số khung H6HY7C003634, số máy 52FMHA018234 mà Nguyễn Thành H và Nguyễn Thị Bích Ng sử dụng làm phương tiện phạm tội nhưng qua xác minh xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1972, ngụ ấp BK, xã ĐT, huyện TB, tỉnh Tây Ninh là bác ruột của H; khi H lấy xe đi, ông D không biết H sử dụng xe để phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông D là có cơ sở.

+ Đối với cây dao Thái Lan, sau khi cướp được tài sản, Nguyễn Thành H đã vứt bỏ nhưng không xác định được vị trí, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện DMC đã thông báo nhưng không tìm được.

Cáo trạng số 48/CT-VKS-DMC ngày 05-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Thành H, Nguyễn Thị Bích Ng về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm a, d, e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Thị Bích Ng về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự; rút đề nghị truy tố các bị cáo về tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo H với mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù; xử phạt bị cáo Ng với mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

+ Bị cáo H: Xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng, bị cáo rất hối hận.

+ Bị cáo Ng: Xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện DMC, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân Huyện DMC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Khoảng 17 giờ ngày 04-9-2018, tại khu vực ấp 2, xã BC, Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Thành H và Nguyễn Thị Bích Ng đã bàn bạc, thống nhất vai trò của từng người, sau đó sử dụng 01 dao Thái Lan không chế chị Lê Thị Trâm A để chiếm đoạt của chị A 01 xe mô tô biển số 70E1-

403.46, nhãn hiệu Honda, màu đỏ đen, loại Vision, trị giá 32.850.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO trị giá 5.592.000 đồng thì bị bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “có tổ chức”, “Sử dụng vũ khí” qui định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo đều trình bày khi thực hiện hành vi dùng vũ lực chiếm đoạt tài sản của bị hại thì các bị cáo không biết bị hại có thai, lời trình bày của các bị cáo phù hợp với lời trình bày tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, không gian khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là lúc trời tối, tại khu vực đường trồng cao su không có đèn chiếu sáng; phù hợp với lời trình bày của người bị hại. Do đó, không có căn cứ để buộc các bị cáo chịu tình tiết định khung tăng nặng “Phạm tội đối với...phụ nữ mà biết là có thai”. Như vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện DMC rút một phần quyết định truy tố các bị cáo đối với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định tại Điều 319 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, thấy rằng: Bị cáo H là người rủ rê lôi kéo bị cáo Ng phạm tội, là người tổ chức và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm chính và chịu hình phạt cao hơn bị cáo Ng. Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân nên cần xử phạt nghiêm các bị cáo để răn đe, phòng chống tội phạm.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo chịu tình tiết “phạm tội đối với phụ nữ có thai” qui định tại điểm i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại, chủ sở hữu tài sản đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

[5] Xử lý vật chứng: Các điện thoại không liên quan đến vụ án phải trả lại bị cáo; Áo, quần là tài sản không có giá trị, các bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy; là có căn cứ.

[6] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo H, Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành H, Nguyễn Thị Bích Ng phạm tội “Cướp tài sản”.

+ Căn cứ các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 09 (chín) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2018.

+ Căn cứ các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích Ng 08 (tám) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen phía trước có họa tiết màu xanh đỏ; 01 (một) áo khoác vải dài tay màu đen trên có dòng chữ “FILA”; 01 (một) quần thun dài nền đen bông vàng nhạt; 01 (một) áo thun ngắn tay nền đen bông vàng nhạt; 01 (một) áo khoác Jean dài tay màu xanh; 01 (một) quần Jean dài màu xanh.

Trả lại cho bị cáo Ng: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, số IMEI 1: 911210850919948, số IMEI 2: 911210851225949; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng số IMEI: 356556/05/922632/5. Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện DMC, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-11-2018.

3. Về án phí: Nguyễn Thành H, Nguyễn Thị Bích Ng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh . Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nH:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC;
- Chi cục THADS H.DMC;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Tòng

